

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung (lần 4)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ, quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 26/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ, quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, quy định thực hiện một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 05/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, quy định về phân cấp quản lý tài sản công thuộc phạm vi của tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 08/4/2019 của UBND tỉnh, quy định mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 373/TTr-STC ngày 7/11/2019,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung (lần 4) cho UBND huyện Buôn Đôn, với tổng dự toán là **830.000.000** đồng (Tám trăm ba mươi triệu đồng), chi tiết danh mục, số lượng, đơn giá, nguồn vốn tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản có trách nhiệm thực hiện việc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung (lần 4) đảm bảo đúng quy định hiện hành của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản khác có liên quan.

Sở Tài chính chịu trách nhiệm về công tác kiểm tra, thẩm định hồ sơ pháp lý theo quy định của pháp luật về giá và các văn bản quy định khác có liên quan.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tư pháp; Chủ tịch UBND huyện Buôn Đôn; Giám

độc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./

**Nơi nhận**

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Sở TT&TT;
- Cổng thông tin điện tử của tỉnh;
- Trang TT điện tử - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KT. (y\_07b)

**CHỦ TỊCH**



**Phạm Ngọc Nghị**





**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC TÀI SẢN MUA SẮM THEO PHƯƠNG THỨC TẬP TRUNG NĂM 2019 (LẦN 4)**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **3273** /QĐ-UBND ngày **11** /11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên tài sản/Cơ quan, đơn vị trực tiếp sử dụng tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Dự toán (đồng)	Nguồn vốn mua sắm	Ghi chú
<b>I</b>	<b>UBND HUYỆN BUÔN ĐÔN</b>				<b>NSNN</b>	
<b>A</b>	<b>Phòng Ngoại ngữ tiểu học</b>					
1	Thiết bị điều khiển của Giáo viên	Bộ	1	21.000.000		
2	Thiết bị điều khiển của học sinh	Cái	30	258.000.000		
3	Tủ bảo quản và sạc điện	Bộ	1	46.300.000		
4	Tivi đa chạm ViewTouch LED 65 inch tích hợp bảng viết phản chống lóa	Bộ	1	135.000.000		
5	Phần mềm và sách giáo khoa theo chương trình ngoại ngữ của Bộ Giáo dục	Bộ	31	37.200.000		
6	Bàn học sinh kiểu nhóm 6 cạnh	Bộ	6	35.400.000		
7	Ghế học sinh tráng kẽm phủ sơn chống trầy (1 ghế)	Bộ	30	24.750.000		
8	Bàn ghế giáo viên gồm 01 bàn và 01 ghế	Bộ	1	5.000.000		
9	Phần mềm quản lý phòng máy vi tính và nhân công lắp đặt	License key	1	30.000.000		
<b>B</b>	<b>Cấp THCS</b>					
1	Tivi đa chạm ViewTouch LED 65 inch	Chiếc	1	150.000.000		
2	Phần mềm và sách giáo khoa theo chương trình ngoại ngữ của Bộ Giáo dục	Bộ	1	1.500.000		
3	Bàn học sinh kiểu nhóm 6 cạnh	Bộ	7	41.300.000		
4	Ghế học sinh tráng kẽm phủ sơn chống trầy (1 ghế)	Bộ	42	34.650.000		
5	Bàn ghế giáo viên gồm 01 bàn và 01 ghế	Bộ	1	5.000.000		
6	Phần mềm quản lý phòng máy vi tính và nhân công lắp đặt	License key	1	4.900.000		
<b>TỔNG CỘNG</b>				<b>830.000.000</b>		